

BỊ GẠT

*Chúng ta đã sinh ra làm thế kỷ
Nước mắt, nụ cười gian dối gạt lừa nhau.
Và hạt cát cũng căng đầy thù hận
Tri kỷ gì thứ tình nghĩa đã chia ly...?!*

“*Văn Chương Miệt Vườn*” thành danh, thành điển tích như Cù Đờ Chiểu đã hoa gấm đi vào Văn Học Sử thên thang rất đáng kính cần và trân trọng... còn thứ “văn tri chương; cà chớn hạng” của tôi đọc “dễ hiểu” chỉ để tiêu khiển “một vài trống canh”, lại có đôi chút “gút mắc” với một số “nhân vật chí” hiện thân, hiện thời đang sinh hoạt chìm nổi tại xứ người tự do, hành sự khuất tất phía sau hậu trường “cung đình Đỏ” rồi như mớ bong bong... quả thật là không đơn thuần giản dị chút nào, là thật sự “khó tiêu” và đáng tiếc vô song! Vì “cánh màn nhung” của vở bi hài kịch có vô số thân xác, máu xương, da thịt người Việt làm “phân bón” cho loài “cây” gian độc rúc rĩa sinh sống, đơm hoa kết trái vật chất, tiền tài, tích sản là thành quả của trí “khôn” gian trá vô lượng đã “biết” thức thời vụ với “đại âm mưu” là “đại biện chứng” mà thành “gian nhân hiệp đảng” mặc tình lầy cường bạo thịnh thời vung tay bản mà che cao xanh, lầy vãi ác độc mà bịt nhân đức... hỏi được bao lâu “con rắn hồng lột xác” vẫn chưa xong và chưa chung cuộc hý trường... như tôi viết ở khoảng không du du bị phương và thiên vông khô khô sơ nhi bất thất... giữa hai hàng chữ không giản dị chút nào và đáng tiếc?! Mong quý Độc Giả độ lượng tha thứ.

“*Bên thắng cuộc*” hay thực sự bị thua cuộc? Thắng trận hay thua trận, nay đã trở thành một “mặt trận” văn chương chữ nghĩa trong cộng đồng người Việt Tự Do tị nạn cộng sản tại hải ngoại và cũng tự tranh biện, bênh và chống mà “cái” hay, tốt đẹp của Hoa Tự Do được đơm hoa, kết trái ở trú xứ Tự Do được thể hiện và minh chứng với tiến trình lịch sử loài người tiến hoá không ngừng cho đến nay... và mai hậu làn gió Tự Do – Dân Chủ sẽ thổi vào Việt Nam thành bão lửa là qui luật chính trị: “nơi nào có áp bức, nơi đó có đấu tranh”... và thứ “văn hoá theo lệ phải” là thứ đứng lại, nghịch triều lưu sẽ bị nhận chìm và chết tiệt! Tôi đọc riết rồi bị động não, mang tâm bịnh nhớ dai, càng nhớ dai càng thêm khổ lụy cho bản thân mình! Nghĩ cho cùng “kẻ thiệt” chính là “ta” cru mang thành nặng gánh u hoài!

Thôi hãy gấp lại những bài vở mang mang và những trang sách đã rách “giữ lấy lẽ” nệ cổ của Thư Cru thời quá vãng... đành viết chuyện “*Tôi Bị Gạt*” góp “mặt” với làng Văn có lẽ bằng hữu và độc giả đọc không vui cũng lượng thứ?

Ngày 30/4/1975 là ngày đã ngã ngũ thắng hay thua? Một lần ranh của kẻ thắng trận và Người bại trận đã được chế độ mới vạch ra rõ ràng bằng mực đỏ! Kẻ thắng trận tiểu nhân đắc chí hoạch định sách lược cường quyền “xử lý”: bắt bớ, giam cầm, đày đoạ, trả thù, nô lệ hoá toàn thể Quân Dân miền Nam là Người bại trận. Trong những Người bại trận đó có

tôi và đương nhiên với “mệnh Nước vận Nhà” đành câm nín, âm thầm nhẫn chịu, ta thán có ích gì! Nhưng có điều chua xót đớn đau phải ghi tâm khắc cốt. Đó là tôi bị gạt để đời, môn học mà trường lớp thời niên thiếu với Thầy, Cô lòng son và phấn bảng không dạy bao giờ. “nó” chỉ có ở trường đời biển lận mà thôi!

Bị Gạt Lần Thứ Nhất

Sau 30/4/1975, tan hàng! Phút chốc công danh sự nghiệp trở thành mây khói, nhà cửa “tài sản” chỉ còn lại vài bộ áo quần dân sự, thắng về nội thối về ngoại, Tôi dắt díu vợ con tá túc nhà ngoại, tâm trạng như kẻ mất hồn, chạy đầu này tìm người này, chạy đầu nọ tìm người kia, họ cũng như tôi tâm trạng rồi bởi chẳng khác gì nhau! Nghe tin tức trên đài phát thanh:

– “Tất cả sĩ quan cấp úy trở lên trình diện học tập cải tạo, nhớ mang theo tiền ăn cho 10 ngày...”.

Tưởng bở, tôi từ giã vợ con với lời nhắn nhủ:

– “Em gắng chờ Anh về, mình sẽ về Mỹ Tho xin Ông Nội vài sào đất, cày một cái chòi, trồng trọt nuôi con ăn học nhé...”!

Sau 10 ngày ở trại “giam” Hóc Môn (Thành Ông Năm) với các bữa ăn do các nhà hàng nổi tiếng ở Chợ Lớn như: Đồng Khánh, Bát Đạt, Soái Kinh Lâm... cung cấp và chờ đợi rồi dần sau đó cũng bắt đầu với những bữa ăn “thanh đạm” với rau muống, rau lang luộc cùng đậu hũ trắng... cho đến tháng thứ ba, quản giáo xuống “khỏi” của tôi gọi tên ba người và ra lệnh:

– Các Anh chuẩn bị đồ đạc để về với gia đình...

“Đại úy Bác sĩ Trương Thìn, Thiếu tá Bác sĩ Trần Đông A, Đại úy Bác sĩ Trần Văn Thành... và còn nhiều nữa...” Cả trại xôn xao trong nỗi mừng vui khôn xiết vì tưởng rằng rồi nay mai cũng sẽ tới phiên mình...

Nhưng tất cả đều bị gạt. Những người được “tha” về, đều nằm trong danh sách đặc biệt của “bên thắng trận”. Rồi thời gian bị giam cầm chậm chậm trôi qua trong chờ đợi mòn mỏi của tù nhân!

Những chứng bệnh như: phù thũng, đau ruột, đau gan, đau bao tử... xuất hiện, không thuốc thang chữa trị! Tôi bắt đầu bầy chuột, chuột gì cũng bắt hết ráo trọi, chuột chù, chuột cống, chuột nhắt... dưới bàn tay “tài hoa ngự thiện phòng” chế biến món ăn của tôi đã trở thành “cao lương mỹ vị”, và tôi còn thu lượm những cọng rau muống già đã được nhà bếp vất đi, chẻ ra từng sợi nhỏ rồi chế biến thành “thượng phẩm”, giúp cho những người thiếu chất đạm đang bị phù thũng ăn cho có chất dinh dưỡng.

Ban đầu họ lợm giọng không dám ăn! Nhưng rồi vì muốn được khoẻ mạnh đành phải ăn để sống, sau dần dà họ cảm ơn những tên tù bất kham như tôi đã “khô” công thức đêm rình mò bẫy chuột, cung cấp cho họ món ăn “thuốc” thịt chuột “nguồn” bổ dưỡng cứu sống mạng người đang vật vã vì bệnh tật trong trại giam...

Nên đêm đêm nằm kế bên nhau, họ ngâm khe khẽ cho Tôi nghe bài thơ “Hổ Nhớ Rừng của Thế Lữ” nghe qua sao lòng quặn thắt đau như thọc mũi dao nhọn vào nách con chuột, moi cục hạch hôi ra và thân đau tê tái “Hổ” nhớ rừng gặm nhấm mối hờn trong cũi sắt, rồi nhớ thuở tung hoành hiên ngang tang bồng hồ thỉ trong khắp Bốn Vùng Chiến Thuật với tay súng dài XM18, súng ngắn Colt 45 dẫn quân lên Slick trực thăng âm ỉ tiếng cánh quạt phành phạch xé gió của những hoa tiêu “Bảo Quốc Trăn Không” không bỏ anh em, không bỏ bạn bè bay xông vào trận mạc với hai hàng Gunship hùng hổ hộ tống sẵn sàng khạc từng tràng đạn và phóng nện rocket như thiên lôi giáng vào đầu quân địch...

Nhưng nay thân đành thúc thủ, bị giam cầm, bẫy chuột, nhặt rau thừa độ nhặt cho qua ngày đoạn tháng kéo lê lê một năm tù... cho đến khoảnh khắc quyết định sinh tử: “tự do hay chết”? Chứ ở tù như hiện tại không biết đến ngày nào được thả ra và “cái” chết đều đồng nghĩa như nhau!

Tôi đã đánh cuộc với định mệnh lấy cái chết của mình để tìm tự do, Tôi vượt ngục đào thoát được khỏi nhà tù nhỏ và bây giờ bị sống trong nhà tù lớn việt cộng bủa vây! Tôi đi về đâu? Về thành chăng? “Hổ” phải về rừng có sao lại phải về thành và về thành rồi sẽ không chóng thì chầy cũng bị bầy lang sói khát máu tươi đang chờ cầu xé phanh thây Người chiến bại từng ngày, từng giờ, từng giây phút. Thiên la, địa võng thân chết quỷ đỏ bủa vây, phủ chụp xuống thân phận Quân – Dân hiền hoà miền Nam trong tuyệt vọng thế cô!

Kính qua những “quốc sách” bọn quỷ đỏ việt cộng đã “xử lý” người dân Việt tại miền Bắc trước 1954 và Quân – Dân miền Nam Việt Nam sau 30/4/1975 đã nói lên tính chất khác biệt với toàn thể Dân Việt có nền tảng Văn Hiến giàu lòng Nhân Ái ở mọi mặt, luôn cả đối xử tử tế độ lượng với giặc thù ngã ngựa thua trận bị khuất phục trong lịch sử thời qua, và ngay cả trong cuộc chiến Quốc – cộng 21 năm dài, chúng ta luôn đối xử Nhân Đạo với cán binh việt cộng bị thương hay bị bắt giữ tại chiến trường, có luật lệ và toà án xét xử nghiêm túc... và với Quốc Sách Chiêu Hồi ban hành để cải thiện, giúp người cán binh việt cộng có cơ hội sinh sống bình đẳng mưu cầu hạnh phúc trong thể chế tự do miền Nam. Những ai là Quân – Dân miền Nam lạm sát tù binh việt cộng hoặc thân nhân của họ sẽ bị pháp luật trừng trị rõ ràng nghiêm chỉnh... Tôi quyết định về rừng và bị gạt lần thứ hai.

Bị Gạt Lần Thứ Hai

Thoát được nhà tù nhỏ, Tôi đang bươn chải sống trong nhà tù lớn. Ở nhà tù lớn cái gì cũng: “Nhân dân, quân đội nhân dân, công an nhân dân”. Mà “dân” chỉ là tầng lớp nô lệ bị “bắc bộ phủ” đồ hộ cai trị còn khắc nghiệt hơn bọn rợ nhà Chu (Zhou Ye) tàn sát và cai trị nhà Thương (Shang Yin) 1040 trước Công Nguyên, triều đại Tần Thủy Hoàng (259 trước Công Nguyên) đốt sách chôn học trò, Thành Cát Tư Hãn (Genghis Khan 1162) rợ Mông Cổ với: “Vó ngựa của Đại Hãn đi tới đâu nơi đó không còn cỏ mọc”. Có tàn bạo như thế nào đi nữa cũng chỉ là đối xử với người khác chủng tộc và ở thời đại con người chưa được mấy văn minh và “từ vườn lên người phải mấy triệu năm”?

Ngày nay đương thời đồ đều viết cộng ác độc ngự trị “từ Người xuống vườn chỉ cần một vài năm” thôi! Bọn cán bộ có quyền thế trong tay đang tiến nhanh, tiến mạnh chụp giật, vơ vét chiến lợi phẩm không chỉ là của cải, tài sản, xe cộ, vàng ngọc, đô-la (dollar), bất động sản mà còn là thân thể phụ nữ xinh đẹp là vợ con của tù nhân Quân – Dân miền Nam... mà cả đời mơ ước của tên cán cuội bần nông quanh năm, suốt tháng phải trốn chui, trốn nhủi lẩn tránh trong xó rừng âm u cây lá thiếu ánh sáng mặt trời triền miên, đói cơm, sốt rét ngã nước thiếu thuốc, và thêm khát hơi hám đàn bà lâu năm mà thành chứng bệnh “cà hươc” di căn mang về thành trả thù trên thân thể phụ nữ đã chiếm đoạt...

Thành trì Ngũ Luân đạo lý của dân miền Nam đang bị thách đố và có cơ bị hủy hoại! Người dân hiền hoà miền Nam bị bao vây kinh tế, cuộc mưu sinh khốn khó để sống còn tât tã như vật vã bơi lội trong con hồng thủy nên giả dối, trá trở, gạt lừa đã có “mặt” trong gia đình, xã hội, học đường, và khắp cùng mọi lãnh vực đời sống là thể hiện “Thiên Đường xã hội chủ nghĩa cộng sản” từ đám quyền bính chớp bu “bắc bộ phủ” chỉ cho đến bọn “cán ngổ lý trưởng” quē một cục tha hồ lập mưu gian “qui định” để giết người cướp của là cộng tài sản của dân lành miền Nam vào kho của cải thủ đắc của chúng.

Trong bối cảnh này, tôi phải luôn cảnh giác, không dám tiếp xúc với bất cứ ai ngay cả vợ con mình, sống lang thang không cửa không nhà, không một hào dính túi! “Hở” sút móng lang thang đầu đường xó chợ, chạnh thân nhớ nhà, thêm bữa cơm no lòng đầm ấm đoàn viên! Phở xá quanh đây mà ta sao trơ trọi, hiểm nguy rình rập không lường, rừng đâu mà nhớ?

Tôi đánh bạo tìm cách liên lạc với Cha Mẹ đang sinh sống trên mảnh vườn cần cỗi ở ngã ba Trung Lương, Mỹ Tho xin tiếp tế. Cha Mẹ tôi có năm đứa con “đi quân đội đã lâu rồi”. Sau ngày 30/4/1975, Bà như chết đi nửa đời người còn lại, khóc cạn nước mắt rồi kham nhẫn chịu đựng đau khổ cầu Trời, khẩn Phật xin gia hộ cho tất cả năm đứa con đang thân bị giam cầm tù tội được bình yên... Nghe tin tôi vượt ngục Bà hồi thúc Cha tôi phải tìm gặp “thằng Út” cho bằng được, và thế là tôi được giấu giếm tá túc ở nhà, dưới sự che chở của Cha Mẹ. Tôi đào một cái hầm dưới đáy tủ quần áo, phòng khi công an hay du kích xã Đạo Thạnh khám xét nhà thì tôi tức khắc chui vào tủ, rúc xuống hầm ẩn trốn. Trước kia ở thời Việt Nam Cộng Hoà thì bọn việt cộng chui rúc xuống hầm hố nguy trang trốn tránh. Nay thời của quỷ đỏ thì tôi lại là kẻ trốn tránh. Ôi thôi thế sự thật bồng bênh khéo trên người!

Vài ngày sau đó, người Cậu thứ Tư tên Trương Văn Thân nguyên trước đây là Trưởng Ty Nông Nghiệp Tỉnh Định Tường ghé nhà thăm qua sự sắp xếp của Cha tôi, Ông nói:

– Con yên tâm tịnh dưỡng sức khỏe, mọi việc đã có Cậu và Cậu Năm (Trương Văn Phước) lo liệu. Đây là quyết định của cấp trên, Cậu giao lại cho con...

Quyết Định của cấp trên là một tờ giấy đánh máy, bổ nhiệm cho tôi giữ chức vụ Trung đoàn trưởng Trung Đoàn II Sư Đoàn Tiền Giang với ám danh UBL45, ấn ký của Trung tướng Ngô Quang Trưởng Tư lệnh Quân Đội Quốc Gia Việt Nam Cộng Hoà. Trời hỡi?!!! Cậu Tư của tôi chỉ là một công chức hành chánh mà nay là Tư lệnh phó Sư Đoàn Tiền Giang, Cậu Năm của tôi vốn là một Y tá đỡ đẻ nay đang là Quận trưởng Quận Châu Thành, Mỹ Tho? Chết rồi, tôi không biết Cha mình đang giữ chức vụ gì đây, Mẹ tôi là giao liên cấp độ nào trong cái “Tổ Chức Kháng Cộng” này, không khéo là chết hết cả nhà? Tôi rơi vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan, làm thỉnh chịu trận! Trung đoàn trưởng mà chẳng có thằng lính nào trong tay, lại phải móc nối tìm kiếm ba “ông” Tiểu đoàn trưởng còn đang trốn chui trốn nhủi như việt cộng khi xưa nghe lính Cộng Hoà hành quân bố ráp. Bô khi!

Rồi chuyện gì tới phải tới. Vào một đêm tối trời vào khoảng 5 giờ sáng, tất cả đều bị công an chấp pháp Mỹ Tho vây bắt không sót một móng nào, chỉ có mình tôi nhờ cái hầm dưới đáy tủ quần áo mà thoát nạn. Cậu Tư bị án xử tử hình, Cậu chết trong thời gian bị việt cộng tra tấn cực hình để khai thác thêm những người liên hệ, Cậu Năm bị tù 20 năm khổ sai, Cha Mẹ tôi già cả yếu đuối, cũng may vì không nhận chức vụ gì nên bị thẩm vấn liên tục rồi bị xử quản thúc tại gia, còn hàng trăm người khác trong “tổ chức” bị bắt, số phận của họ như thế nào dưới chế độ việt cộng “thà giết lầm hơn bỏ sót” chúng ta đã có nghe và biết qua rồi!

Riêng tên Tư lệnh Sư Đoàn Tiền Giang là một cựu Trung sĩ Nhất của Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù, nhận chỉ thị từ quan thầy Ty công an chấp pháp Mỹ Tho, bủa một mẻ lưới gom tất cả trọn cả bầy cá ngát ngậy thơ muôn vượt “Vũ Môn” bắt thành để rồi bị xử bắn thân xác vùi dập bụi bờ hoang dại đầu đó hay đã thả trôi theo dòng chảy của nhánh Tiền Giang cuồn nộ xuôi về biên Đông và dưới dòng nước phù sa trộn màu đỏ thắm có lẫn máu tươi của Đồng Bào sinh trưởng và lớn theo con sông Tiền, sông Hậu nghe buồn não ruột! (Đây là chuyện thật, người thật, việc thật. Nếu quý Độc Giả muốn biết rõ tường tận chi tiết xin hỏi cựu Dân Biểu Lê Tấn Trạng đang sống ở San Diego, California USA và người con trai của Cậu Tư của tôi).

Hồ... lơ... Sông Cửu Long xuôi dòng rẽ nhánh
Thành sông Tiền, sông Hậu có trước có sau
Mặc cho thủy triều lên xuống, gợn sóng lao xao
Tình người Mỹ Tho sâu thẳm như đáy sông... ơ... hò

*Hồ... lơ... Em mua lúa Hồng Đào bán ra chợ Gạo
Ven sông tần tảo nuôi bầu học hành
Bầu mần quan mần Trạng
Rạng danh thành “Dân Biểu Bến Tranh”... ơ... hò*

*Hồ... lơ... ai ngờ vận nước tanh bành...!
Trạng manh tâm đưa bạn lên đàng chết oan... ơ... hò
Con chim Uyên Ương lẻ bạn
Con chim Nhạn lạc bầy đàn*

*Ai bày, ai vẽ nên Sư Đoàn Tiền Giang... ơ... hò?
Hồ... lơ... nước phù sa Tiền Giang đỏ thắm!
Vì có máu người Trung Lương pha lẫn nước sông
Dòng Tiền Giang cuồng nộ, làm sạt lở đôi bờ...*

Chứa bao nhiêu xương trắng sông Tiền lạnh không... ơ... hò! –(Câu Hò Tiền Giang)

Như vậy là tôi đã bị gạt lần thứ hai sau ngày “bên thắng cuộc” cai trị đất nước Việt Nam, và không phải chỉ có riêng tôi, mà còn bao nhiêu oan hồn uống tử cùng với gia đình họ chịu trăm ngàn đắng cay bên phía “người thua cuộc” bị lừa gạt để tróc nã, đào tận gốc bóc tận rễ và giết hại! Không biết phải dùng ngôn từ gì để diễn tả “quốc sách” phi dân tộc như thế! Bao nhiêu giấy mực để phải viết ra đây phân trần, than thân trách phận ư? Hay nung nấu một nỗi căm hờn nghiền cả hai hàm răng để khỏi bật ra tiếng khóc ai oán tang thương!

Bị Gạt Lần Thứ Ba

Bị gạt lần thứ hai, thoát được thân cũng do số trời định đoạt, nào tôi có muốn như vậy đâu? Vì kháng chiến chống chế độ việt cộng đương quyền là một trò đùa với tử thần, biết như vậy, nhưng lúc đó tôi chẳng có một sự chọn lựa nào khác, cứ mặc kệ đời trôi nổi tới đâu hay tới đó. Cũng may hôm đó chúng không xét nhà, chỉ bắt và dẫn Cha Mẹ cùng đứa em trai của tôi về chấp pháp. Tôi chờ mãi đến tối ngày hôm sau, chị Tư của tôi nhòm trước, ngó sau canh chừng động tĩnh an toàn cho tôi rồi khỏi nhà, ra đến Quốc lộ 4 đón xe về Sài Gòn, với một ít tiền độ đường mà chị tôi vừa khóc vừa dúi vào túi áo!

“Hò” lại trở về thành. Thành phố Sài Gòn rực một màu đỏ, trên dưới xa gần, nhà cửa, phố xá, xe cộ, cột điện... đều màu đỏ của máu tươi! Xuống bến xe cảng miền tây, nhảy đại lên một chiếc xe lam sắp rời bến không biết đi đến nơi nao, xe ngừng ở ngã ba Trần Quốc Toản và Nguyễn Thiện Thuật, tôi nhảy vội xuống xe, đi lang thang với những bước chân vô định, cứ đi, muốn đi thẳng thì đi, muốn quẹo trái, quẹo phải thì quẹo, muốn tới đâu thì tới.

Tới sân đá banh Cộng Hoà gần nhà một người bạn rất thân cùng Khoá 22 Võ Bị Đà Lạt (Trong truyện ngắn này, tôi không thể viết chi tiết và danh tánh vì có liên hệ đến rất nhiều bằng hữu còn đang sống tại Việt Nam và Mỹ! Nhưng Họ mãi là nhân chứng sống cho câu chuyện “Bị Gạt” của tôi). Kéo cái mũ xùm xụp xuống gần mí mắt, tôi gõ cửa nhà, “bà Chị” (vợ của người bạn thân cùng khoá) mở cửa, sau phút định thần, với đôi mắt gần như trợn trừng ngạc nhiên Chị thảng thốt:

– Ôi... Trời ơi!... Anh... Anh... hả?

Chị không dám gọi tên tôi vì đã biết mọi chuyện. Chồng chị đã hy sinh trong mặt trận Quảng Trị, chị ở vậy với một đứa con gái nuôi vài ba tuổi và có một người anh họ trước 1975, làm thư ký trong toà Đại Sứ Mỹ, Ông không muốn đi Mỹ, dù có tên trong danh sách di tản sang Mỹ. Chờ khoá cửa xong, chị hỏi thăm năm ba điều rồi dặn dò:

– Ngày mai, đúng 9 giờ sáng, anh tới quán cà phê vỉa hè đối diện với nhà thờ Huyện Sĩ, tôi có nhiều chuyện cần nói với anh!

Lại tiếp tục lang thang, đêm đó tôi ngủ trên chiếc chiếu thuê ở bên xe An Đông.

Đến 8 giờ sáng hôm sau, tôi tìm chỗ khuất sau cây dù của quầy pha cà phê vỉa hè đối diện nhà thờ Huyện Sĩ, chờ đến 9 giờ cũng chưa thấy chị, tới 9 giờ 45, một người đàn ông xa lạ bước đến kéo cái ghế thấp ngồi kế bên tôi và kêu một ly cà phê sữa nóng xong gạt đầu chào xã giao và hỏi:

– Anh Út hả?

Một cơn chấn động ớn lạnh dữ dội chạy khắp thân thể gần như không còn giữ được bình tĩnh, hai bàn tay nắm chặt vào nhau và để lên bàn, không dám nhìn thẳng vào mặt ông ta, tôi nói:

– Vâng thưa anh! Nếu anh là công an theo dõi tôi... thì tay tôi đây, anh cứ còng...!

Ông ta dáng người nhỏ tầm thước, gương mặt bình thản không có một chút sát khí nào, móc túi lấy bao thuốc Samit, châm lửa rồi đưa sang cho tôi xong ông nói một cách chậm rãi:

– Tôi tên H là anh của bà A. Tôi đến đây để giúp anh và anh phải đi ngay...! Anh sẽ đến một nơi tôi nghĩ sẽ thích hợp và an toàn cho anh hơn, tin hay không tùy anh.

Tin hay không? Chỉ có Thượng Đế mới có thể giúp cho tôi lúc này để trả lời tin hay không! Không tin thì tôi phải làm gì và nói gì trong lúc này? Tin thì tôi phải đến nơi nào do ông ta quyết định? Sao định mệnh cứ mãi đưa đẩy thân tôi vào những canh bạc thắng thua bằng chính mạng sống của mình?!

Và rồi đến 2 giờ chiều cùng ngày tôi được thu xếp lên chuyến xe đò đi Long Khánh với lời căn dặn: “Cho đến khi nào anh lơ xe vỗ vai ra dấu thì anh xuống xe...”. Xe chuyển bánh lên đường chạy bình yên cho đến khi đậu lại ven đường, anh lơ xe la lớn:

– Bà con cô bác ai muốn đi tiểu tiện hay mua cà phê nước uống thì xuống xe, chúng ta sẽ nghỉ 10 phút...!

Cùng với cái vỗ nhẹ vào vai tôi. Tôi xuống xe và nơi đây là Ấp Bảo Bình, Xã Bảo Liệt, Huyện Thống Nhất, Tỉnh Long Khánh. Cái quán bên vệ đường là một trạm “giao liên” của tổ chức “kháng chiến” mà họ đưa tôi lên đây. Tôi chỉ biết theo lời hướng dẫn của họ. Người chủ quán pha cho tôi một ly cà phê đá và nói nhỏ:

– Chờ xe chạy có người nói chuyện với anh sau...

“Người” Z20 là ám danh của một cựu Trung sĩ Pháo Binh thuộc Tiểu Khu Phước Tuy, mà cũng là chỉ huy trưởng đơn vị kháng chiến hiện tại mang tên: “*Trung Đoàn Cơ Động Tỉnh Long Khánh*”. Tôi được bổ nhiệm làm Trung đoàn phó cho anh ta (thằng đang giảng câu). Mẹ kiếp...! Thôi cũng đành nhắm mắt đưa chân, tôi cố ngậm miệng để không bật ra tiếng chửi thề. Suốt đêm đó di hành gần 15 cây số vào tới mật khu Mây Tào của việt cộng trước kia, xa xa nữa là núi Chứa Chan...

Khi trời vừa hừng sáng, Z20 ra “lệnh” cho tôi nghỉ ngơi, chờ đến 2 giờ trưa sẽ giới thiệu đơn vị. Thôi thì cũng một chút niềm vui len lén vào hồn, kháng chiến hay khiến chán cũng là một nơi tạm dung thân ít ra “Hổ” cũng được về rừng...! Buổi trưa, Z20 giới thiệu với tất cả “kháng chiến quân” hiện diện, hắn chỉ định tôi là Z21 Chỉ huy phó của Trung Đoàn (?), sau đó giới thiệu vài người thân cận sẽ làm việc bên cạnh tôi, rồi nói sơ qua cho biết:

– Hiện nay Đại tướng Ngô Quang Trưởng đang là Tổng tư lệnh Quân Đội Giải Phóng Việt Nam, Trung tướng Bùi Thế Lân Tư lệnh Thủy Quân Lục Chiến đang ở núi Chứa Chan, Đại tá Lê Văn Mễ Tư lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù ở núi Bà Rá...

Anh ta nói liên miên không ngưng miệng, không có bản đồ, cũng chẳng có một chứng từ gì để trao lại cho Trung đoàn phó của anh ta tức là tôi (sic)...! Nghe tới đây tôi rón tóc gáy, chợt nghĩ đến chỉ trong một đêm cả Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Tiền Giang bị việt cộng hốt trọn ồ...?! Chỉ có thể, rồi anh ta rồi “mật khu kháng chiến” vội vã trở ra cái quán bên vệ đường Quốc lộ 1 với lý do đi liên lạc với cấp trên để cho tôi toàn quyền quyết định mọi việc.

Quyết định cái gì? “Trung Đoàn” chỉ có 67 “nhơn” mạng: 63 nam, 4 nữ, hầu hết không quá 30 tuổi, và một số là dân phạm pháp trốn vào “bung”, vũ khí chỉ có 7 súng M16, mỗi khẩu có một băng đạn không tới 20 viên đạn, không bản đồ, không máy truyền tin, tình

hình “địch” và “bạn” chung quanh vài cây số cũng mù tịt, không có thuốc men khi bệnh hoạn hay ngộ độc thì sẽ làm sao cứu chữa...? Âm thực mỗi ngày, mỗi người chỉ ăn được hai bữa vài ba chén cháo với cá khô...!

Kháng chiến kiểu này là tự sát theo thời gian! Tôi đâm ra chán, và những mối nghi ngờ càng ngày càng tích lũy âm thầm trong lòng càng gia tăng. Bài học mới đây với Sư Đoàn Tiền Giang, Sư Đoàn Rạch Giá, vụ án nhà thờ Vinh Sơn chưa ráo mực, chắc chắn rồi mình lại bị gạt rõ ràng như hai cộng với hai là bốn. Cố giữ bình thần giấu đi ánh mắt và những lời nói vô tình làm lộ ý nghĩ trong đầu. Ba ngày trôi qua không có mặt của tên đầu sỏ Z20, đêm đến tôi không ngủ chỗ của mình mà ôm tấm chăn chui vào bụi rậm gần đó, nửa thức, nửa ngủ chờ sáng...

Đến ngày thứ tư, tôi ra lệnh cho Tập và Quang (hai người này đang sinh sống tại Mỹ) theo tôi thám sát chung quanh vùng, nhưng thật sự là để dò tìm con đường an toàn trở ra Quốc lộ 1. Ngày hôm sau tôi âm thầm lặng lẽ rời bỏ họ. Tôi vẫn ngậm ngùi nghĩ tới họ, nhất là bốn cô gái chỉ vừa tuổi đôi mươi, những “chiến hữu” bất đắc dĩ này không biết rõ vì hoàn cảnh nào đưa đẩy họ vào đây...? Nhưng chắc chắn là họ không thể sống bình thường với gia đình nơi sinh ra và lớn lên, và chắc chắn hơn nữa họ không có một khái niệm sơ đẳng nào về việc họ đang làm rất nguy hiểm sẽ đưa đến cái chết oan uổng khi bị việt cộng bắt và xử bắn. Thật tội nghiệp cho họ! Nhưng biết làm sao hơn, vì ngay cả bản thân của tôi cũng đã và đang lâm nguy như cá nằm trong rọ chờ giờ bị tóm cổ!

Tôi âm thầm lặng lẽ rời bỏ họ trên đường trốn chạy tử thần, trong khi họ tin tưởng và hy vọng ở nơi tôi, một cựu Đại úy Nhảy Dù tác chiến thứ thiệt, và chắc chắn là chỉ huy kháng chiến “thứ thiệt” vì do cấp trên bổ nhiệm. Tôi bây giờ như con cua bị bẻ hết càng, thân bất độ, độ chi tha nhân, chắc gì cứu lấy được mình, nào dám hé môi nửa lời cứu lấy thân họ, lại nữa biết ai giả ai thật, trí trá vàng thau lẫn lộn, tai vách mạch rừng... đành để họ buông theo số mệnh an bài cho những người “Bạn” trẻ ngây thơ như nai tơ trước đàn sài lang hung dữ, ác độc thêm máu tươi và “năng nổ” lập công, thành tích để trời đập lên nhau mà tiến thân rồi mặc sức tha hồ giết người cướp của, thời điểm hưng thịnh bạo ngược là “bình minh cộng sản” (không viết Hoa)!

Rồi từ đó về sau tôi không biết tin tức gì của họ nữa, mãi đến năm 1987 tức 11 năm sau chị A từ Boston gọi điện thoại cho tôi biết anh H vừa sang Mỹ định cư ở Richmond, Virginia. Tôi tức tốc đến thăm gia đình anh, rồi được anh kể lại cho tôi nghe với những giọt nước mắt lưng tròng:

– Sau khi anh Út đi khỏi “chiến khu” rồi, chỉ vài tuần sau đó việt cộng kéo cả một Tiểu Đoàn Bộ Đội và Thiết Giáp càn quét vào đó, tất cả những người đang ở trong “chiến khu” bị giết hoặc bị bắt đi, chỉ có vài ba người trốn thoát được vì đang ở Bảo Bình chờ nhận tiếp tế. Tôi đã bị việt cộng gạt và kéo anh vào cuộc bị gạt luôn với 60 sinh mạng bị bắn giết ở tuổi ngây thơ chưa biết gì về sự tàn ác của việt cộng!

Đêm đó tôi thức suốt đêm với anh H, uống hết chai beer này đến chai beer khác, beer trộn lẫn với nước mắt nuốt vào cổ họng nghẹn ngào bị thương. Làm sao quên được những đôi mắt ngây thơ tin yêu có chút lãng mạn chuyện đời đá vá trời của những “kháng chiến quân” trong mật khu Mây Tào bị “gài độ” và giờ đây thân xác của họ bị vùi lấp đâu đó nơi xó rừng hoang vu lạnh lẽo. Nào ai biết, nào ai hay để thấp vại nén hương sưởi ấm oan hồn. Đêm đã gần sáng mà những câu chuyện bị gạt bị thương, đau đớn gần như bất tận...

Bị Gạt Lần Thứ Tư

Nay “Hổ” trốn chui trở lại về “thành Hồ” và đã bị sút móng, như mèo bị cắt tai hoặc thành “cái” con chi chi cũng mặc, gặp ai nói, ai bảo gì cũng đành phải dạ thừa để tìm chỗ dung thân! Ấy vậy mà vẫn còn bị gạt dài dài...! Giấc mơ “Hồ Nhớ Rừng” tự hứa từ đây sẽ chôn xuống gốc cây bụi cỏ nào đó cùng với lý lịch “oan khiên” Út Bạch Lan (danh hiệu truyền tin gần như huyền thoại mà cấp Chỉ Huy và bạn bè thân thương “ban” tặng như pháo, càng nổ to tiếng thì tan tành xác pháo thôi) rồi bắt đầu chuyển hướng tìm phương cách vượt biên.

“Vượt Biên” là ngôn ngữ thời thượng trong khoảng thời gian từ năm 1977–1980, nhà nhà vượt biên, người người vượt biên. Các hũ vàng chôn dưới nền nhà, chôn dưới cây khế sau nhà, dưới nền chuồng heo, chuồng gà lần lượt được moi móc lên để dâng cúng cho những tay trùm quỹ đỏ qua trung gian của không biết bao nhiêu kẻ chạy cò, móc nối gian manh lường gạt ngay cả thân nhân ruột thịt của mình.

Gia đình tôi là một trong những gia đình nạn nhân trong “quốc sách” bán bãi thu vàng, dollar, tịch thu tài sản của người vượt biên đó! Cả gia đình người Cô ruột của tôi gồm 16 nhân mạng đã chìm sâu dưới dòng sông Cát Lái sau khi đã gom góp tất cả tài sản để đánh đổi với hai chữ “Tự Do”, mà chính họ cùng lơ mơ không hiểu “Tự Do” là gì khi chiếc xà lan nổ tung chìm thân xác họ xuống lòng sông là chứng nhân vô tình, nước vẫn chảy xuôi dòng, cát vẫn trôi lăn vô định. Còn lại bao tiếc thương của những thân nhân họ hàng rơi lệ dầm sâu rồi lại lãng xăng lục lạo tìm đường vượt biên!

Năm 1979, một chiếc xà lan chứa cả hơn ngàn nhân mạng được tàu việt cộng kéo ra khơi vượt biên, sau đó trôi dạt vào Pulau Bidong chỉ còn vài chục xác chết! Không biết những giây phút cuối cùng cận tử có ai không trong số đồng bào vượt biên phát giác âm mưu gian trá của bọn quỹ đỏ giết người cướp của mà gào thét: “*Bọn quỹ đỏ đã lừa gạt đồng bào*” và còn nhớ đã chung bao nhiêu cây vàng cho đám công an tổ chức?

Giấc mơ “*Hồ Nhớ Rừng*” nay mờ đã xanh cỏ, giấc mơ vượt biên như ở đâu đó còn xa xăm ngoài tầm tay với. Đường bộ ngã Châu Đốc qua Campuchia cũng phải chung vàng, bán chính thức giá mỗi đầu người bốn cây, đi chui thì tệ lắm cũng hai cây. Mở miệng ra nói tới chuyện vượt biên là cây với cây. Với ba lần bị gạt như *kính cung chi diệu*, con chim bị tên thấy cành cây cong đã hoảng sợ, bây giờ nghe nói đến cây cây là còn lo sợ hơn!

Bài tính tích phân với ba bốn con ngỗng của Thầy Nguyễn Khắc Thuận (Võ Bị Đà Lạt) cứ nhảy múa trong đầu và tìm đầu ra đáp số. Cha Mẹ ơi, Thầy ơi! Đang trong khi vợ con còn ăn uống chưa no bụng, thì làm sao mà có vàng để vượt biên? Một buổi trưa đang lang thang ở chợ trời Tân Định, tôi bị một cái vỗ vai thật mạnh gần chúi nhủi, ngó lại thì là chị Mai vợ của anh Nguyễn Văn Chộ (Khoá 21). Anh Chộ tướng đô con, trắng trẻo, đẹp trai, ra trường vào Không Quân, chị Mai là Tiếp Viên Hàng Không của Air Việt Nam, nổi tiếng đẹp nhất trong số các “Phu Nhân” của Võ Bị Đà Lạt. Chị gọi tôi:

– Anh Út,... lại đây... lại đây!

Chị kéo tôi đến cái sạp bán quần áo cũ của chị. Nét đẹp diễm kiều và quý phái không thay đổi nhiều nhưng phảng phất có đôi chút phong trần.

– Anh uống cà phê không, cà phê cắt chồn ngon lắm?

Không đợi tôi trả lời, chị nhờ cô bé chạy hàng rong gọi hai ly cà phê sữa đá thêm chút bơ. Chị nói huyền thuyên chuyện gia đình, chuyện anh Chộ, và cuối cùng:

– Tôi nghe bà xã của anh kể lại chuyện về anh... Thật không ngờ gặp được anh ở đây. Thôi tóm tắt như thế này...

Nghe qua, tôi được biết người tình hờ của chị là một người Hoa có hai lò đường ở Củ Chi, đang tổ chức một chuyến vượt biên ở Sa Đéc, có tay trong là tên tài công từ ngoài Bắc vô, đang là thuyền trưởng một trong những tàu đánh cá quốc doanh Phú Quốc... Chị nói tiếp:

– Tên tài công này đồng ý đưa mình đi, nhưng hắn muốn có một ít tiền để lại cho gia đình ở Ninh Bình, điều kiện là hai cây đầu người. Nếu anh kiếm được 10 người thì anh sẽ được đi không tốn tiền.

Nghe qua hấp dẫn vô cùng và tự khoái chí: “Ồ há chỉ có con đường này may ra...”! Sau này biết mình bị gạt, tôi tự đâm vào đầu và tự nhủ: “Sao mầy có thể ngu đần như vậy, không nghĩ 'thằng' tổ chức là ai, 'nó' chính là 'đầu não' quyết định 'thằng tài công từ ngoài Bắc' vào và cũng chỉ vì giấc mộng vượt biên mà u mê đến độ không suy nghĩ dẫn đo phân hư thật cứ lao đầu vào sự lường gạt.”

Sau vài lần tiếp xúc, tôi dần dần tin tưởng ở chị Mai, mỗi lần gặp chị bảo tôi ngồi ở phía sau cái sạp bán quần áo cũ của chị nhìn ông đi qua bà đi lại, lắm khi chị giao sạp cho tôi trông coi, còn chị chạy vòng vòng đầu đó mua bán trao đổi quần áo cũ, khi trở về chị mua cho tôi đĩa cơm tấm sườn. Sự tin tưởng nơi chị gia tăng tới mức tôi nhờ chị liên lạc với gia đình. Một ngày, người đàn ông lạ mặt xuất hiện, chị giới thiệu là anh Chín, ông chủ lò

đường ở Củ Chi, không nói tôi cũng biết là người tình hờ của chị, nhưng nào phải chuyện của mình thắc mắc làm gì, họ trao đổi gì với nhau tôi cũng làm ngơ, nhưng thoang thoáng cũng biết được chuyện tiền nong cho chuyến vượt biên sắp tới. Chờ cho người đàn ông đi rồi, chập sau chị mới nói với tôi:

– Anh Út à! Tôi phải năn nỉ hết lời ông ấy mới thuận, tôi nói với ông anh là anh em cột chèo với anh Chộ, nên ông đồng ý cho anh đi, nhưng cũng phải đưa trước hai cây.

“Phải năn nỉ hết lời” mà phải đưa trước hai cây?!... Sao lúc đó tôi ngu ngơ khờ khạo đến nỗi không nghĩ ra cái mâu thuẫn hắc bạch phân minh này? Ngu nên bị gạt là đáng kiếp! Trông cây và nhờ vả vào ai đây để đào ra hai cây vàng giao cho họ, cũng đồng nghĩa giao tính mạng mình cho họ? Nếu là một người dân bình thường có hộ khẩu, có gia đình, đi lại bình thường may ra còn có thể xoay sở được, nếu thoát được thì nói gì, còn nếu bị “dính cựa” thì cũng còn mái ấm gia đình mong ngày trở về... Còn tôi chỉ có đường đi tới, không trở lui được là thế bói thủy.

Như một kẻ đã bị dồn vào chân tường, giống như ngày còn cầm quân nơi trận địa rơi vào hoàn cảnh chống cũng chết mà hàng cũng chết. Lại nữa tôi tin ở chị Mai cũng như tôi tin ở chị A vì chỗ thân quen, ân tình nghĩa lụy với nhau trong những tháng năm còn tại ngũ. Tôi nghĩ đến Mẹ tôi. Người Mẹ chỉ biết chắt chiu dành dụm từng đồng và ăn chay trường từ ngày sinh người con thứ tám. Hy vọng mong manh may ra thoát được cái thiên la địa võng cô nghiệt này. Tôi viết một bức thư kín đáo cho Mẹ tôi và không quên dặn dò cách thức gấp gờ. Đúng ngày, đúng giờ, đúng địa điểm chị Tư của tôi dẫn hai đứa con lang thang trong sở thú Sài Gòn, tôi nhìn theo dõi ở xa xa... chưa dám tiếp xúc, rồi sau cùng nhận thấy khá an toàn tôi giả vờ như người chăm sóc cây kiểng đến gần gặp chị.

Chị lo âu vội vã nói:

– Trong cái túi giấy có ổ bánh mì, cá nục kho của Má làm cho em sáng nay, một cái bọc vải và cái thư của Má. Thôi chị đi.

Chị vội vàng quay đi với hai đứa cháu và gương mặt đầm đìa nước mắt. Tôi tìm chỗ kín đáo mở “quà” và đọc thư của Mẹ tôi viết:

– Con của Má, Má có bao nhiêu gom hết cho con, có phần phụ thêm của chị Hai và chị Tư. Con nên bảo trọng lấy thân, Ba Má vẫn đọc kinh cầu nguyện Phật Trời phù hộ cho con và anh em của con hằng đêm...

Trong bọc vải có một sợi giây chuyền, ba chiếc nhẫn, một tấm lắc đeo tay, một cái kiềng đeo tay, một đôi bông tai, một vòng cẩm thạch màu tím thẫm, tất cả đều là vàng y. Tôi nào biết định giá nó là bao nhiêu, tương đương với mấy cây cũng không biết! Với niềm hy vọng và tin tưởng không một chút thắc mắc nào, tôi giao hết cho chị Mai ngay buổi chiều ngày hôm đó. Tôi đã giao cho chị Mai tất cả huyết lệ của Mẹ và chị tôi, đã cần

kiệm để dành chút vốn của cải cất giấu cả đời người tàn tảo nay đem cho hết những mong tôi sẽ được vượt biên bình an suôn sẻ! Cứ mỗi ngày theo lời dặn của chị Mai, tôi ghé gánh cơm “xích lô phu khuân vác” xeo xéo sập quần áo của chị để chờ tin. Thời gian và đợi chờ là hai khắc tinh “nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại”, ngày qua tháng lại chỉ chờ, chờ, chờ cho đến một hôm kinh hoàng như bị thiên lôi giáng một búa xuống đầu mình, miệng há hốc mà không thốt ra được một lời, thân chết đứng... khi nghe chị Mai thông báo:

– Tôi đã giao hết cái của anh cho anh Chín lò đường, cả mấy tuần nay tôi nhẩn hoai mà không thấy anh ấy liên lạc, mới vừa nghe tin anh ấy đã cùng gia đình vượt biên rồi. Bây giờ mình chỉ còn nước đi thừa với công an mà thôi!

“Thừa Công An”? Tôi đã rơi vào bẫy sập với cái giá mồ hôi và nước mắt của Mẹ và chị tôi. Nỗi uất nghẹn từ trong tim trào dâng, ngăn dòng lệ không ứa tuôn ra ngoài mà phải ếm để chảy ngược vào bên trong tâm tan nát. Tôi lầm lũi bước đi với những bước chân vô hồn, bên tai vẫn còn nghe tiếng bà Ba gánh cơm xích lô: “bữa nay có thịt kho tàu với dưa chua, dưa giá...” và dư âm lời của chị Mai: “... mình chỉ còn nước đi thừa Công An mà thôi”! Tôi tự hỏi chị Mai hay thằng Ba Tàu chủ lò đường kiêm người tình “30 tháng Tư” của chị manh tâm gạt tôi?! Những ngày sau, tôi lên trở lại sập vải thấy tên Chín lò đường vẫn ngồi với chị Mai sau cái sập bán quần áo cũ và họ hiên ngang chờ tôi đến để “đi thừa Công An”. Tôi âm thầm gạt lệ, có nỗi xót xa đau đớn nào hơn hoàn cảnh này hỡi Trời?

Bị Gạt Làn Thứ Năm

Trời cao không phụ lòng người, sau cùng tôi vượt biên thành công. Một tháng rưỡi ở trại tỵ nạn Pulau Bidong, sáu tháng ở GaLang II chờ học ESL rồi cuối cùng cũng được đặt chân lên đất nước Mỹ tháng 12 năm 1982, Tôi phải đối diện với cuộc sống mới, làm lại từ khởi đầu với hai bàn tay trắng và mớ vốn kiến thức nửa nạc nửa mỡ, nửa thầy nửa thợ, bỏ lại sau lưng những nhọc nhằn của cái thiên đường xạo hết chỗ nói (xã hội chủ nghĩa) chỉ có mảnh mung và lườm gạt! Khi còn ở trại tỵ nạn, vài nhân viên người ngoại quốc trong phái đoàn phỏng vấn hỏi tôi:

– Anh có dự tính sang Mỹ sẽ làm gì hay không?

Tôi trả lời ngay không do dự:

– Lái Taxi.

Khi sang đến Mỹ, bạn bè khuyến khích tôi nên đi học trở lại trong khi đang hưởng trợ cấp xã hội. Tôi cười:

– Trời đất... bao năm chinh chiến chỉ biết cắc bùm, nhiều năm trốn chui trốn nhủi, sách vở văn chương chữ nghĩa đã trả lại cho Thầy, lại nữa tiếng Anh tiếng U nói bằng tay múa bằng chân thì học cái gì...?

Họ trấn an:

– Tụi Tao học được thì mày cũng học được, học không bỏ bẻ đọc cũng bỏ bẻ ngang...

Thế là tôi cũng phải đi học mong kiếm tờ giấy “bằng cấp” lộn lộn lưng để đi xin việc làm.

30/4/1983: “Ngày Đại Hội Chính Nghĩa của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam” – Hoàng Cơ Minh tại Thủ Đô Washington:

Người Bạn thân của tôi là Cựu Đại úy Quân Y Nhảy Dù Trần Công Hoàng (Florida) đang là Xứ Bộ Trưởng X202 của Mặt Trận vùng Đông–Bắc Mỹ, Cựu Trung tá Bác sĩ Quân Y Sư Đoàn Nhảy Dù Trần Đức Tường (France) đang là Đại Diện cho Khu Bộ Âu Châu của Mặt Trận... giới thiệu tôi với Đề đốc Hoàng Cơ Minh qua thành tích trốn trại và tham gia “kháng chiến” ở Việt Nam trước khi qua Mỹ. Trong căn phòng nhỏ hẹp vùng Maryland, bên ngoài được canh phòng an ninh chặt chẽ, Bác sĩ Trần Đức Tường nghiêm chỉnh trình diện Chủ tịch Hoàng Cơ Minh rồi đồng dặc giới thiệu:

– Xin trân trọng giới thiệu với Đề đốc... đây là Đại úy Trương Văn Út tự là Út Bạch Lan... mà tôi đã trình bày với Đề đốc cùng Đại tá (PVL) hai ngày hôm trước.

Bác sĩ Tường bước ra ngoài, đóng cửa, trong phòng riêng thì chỉ còn có ba người với ánh sáng lờ mờ chỉ có ánh đèn bật sáng trên một bản đồ khá lớn đang trải rộng trên bàn. Ông Hoàng Cơ Minh cũng biết tôi vừa từ Việt Nam đến Mỹ vài tháng qua nên ân cần:

– Anh Út,... tốt lắm! Tôi và Đại tá Liễu được Bác sĩ Tường kể hết thành tích (?) của anh... Sẵn đây, anh có thể cho chúng tôi biết khái quát về tình hình ở Việt Nam qua phóng đồ hành quân này và cho chúng tôi biết nhận định của anh.

Trên bản đồ, những chấm xanh đánh dấu vị trí các đơn vị của “Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam” – Hoàng Cơ Minh, chấm đỏ là các đơn vị trú phòng của Quân đội nhân dân Việt cộng. Liếc qua Vùng IV của mình ngày xưa, rồi vùng Bắc, Đông–Bắc Sài Gòn với chấm xanh chấm đỏ chen lẫn chằng chịt khiến tôi chóng mặt! Tất cả lực lượng của Mặt Trận đang dưới quyền “Tu Lệnh” Trung tá Lê Hồng (trước 1975 là Lữ đoàn phó Lữ Đoàn I Nhảy Dù) nay đang mang cấp bậc thiếu tướng là “Thiếu tướng Đặng Quốc Hiền”! Cả hai “Ông” đều im lặng trong khi tôi quan sát trên bản đồ và cũng im lặng... Chợt nhớ tới những lời của tên Z20 ở Long Khánh trước đây... và tôi cố giữ bình tĩnh để tiếng “xạo” không thoát ra cửa miệng. Một lúc lâu ông Hoàng Cơ Minh hỏi thúc:

– Anh thấy sao?

Tôi thực tình trả lời:

– Thừa Đề đốc, tôi chỉ biết vào khoảng năm 1976 ở Mỹ Tho có Sư Đoàn Tiền Giang nhưng không có quân. Ở Long Khánh có một nhóm khoảng trên dưới 60 người lại không có cấp chỉ huy! Tôi chỉ biết có thế.

– Thôi được, bây giờ anh đang làm gì?

– Dạ, tôi đang đi học.

– Tôi có bàn với anh Bảy (TVL) là kết nạp anh ngay và sẽ đưa anh sang Thái Lan để giúp cho anh Chính “Tur Lệnh Lực Lượng Võ Trang” (Thiếu tướng Đặng Quốc Hiền tức Trung tá Lê Hiền) hoặc ở lại đây vừa đi học vừa giúp chúng tôi thành lập Biệt Đội Công Tác Đặc Biệt (tiền thân của K9 sau này)... Anh nghĩ sao cho chúng tôi biết ngay bây giờ?

Tôi rơi ngay vào tâm trạng bối rối vì những cái chấm xanh chấm đỏ trên bản đồ. Thật xạo hết chỗ nói (XHCN), lại bị gạt nữa hay sao? Ba lần bốn lượt bị gạt còn chưa tổn hay sao mà nay lại còn ngần ngừ muốn bị gạt nữa chẳng? Không gạt đầu cũng không lắc đầu tôi từ tốn lịch sự trả lời:

– Thừa Đề đốc và Đại tá... Tôi đã ghi danh đi học, thời gian chưa biết bao lâu, xin cho tôi thời gian suy nghĩ, khi nghe và nói được tiếng Anh lưu loát hơn tôi sẽ trả lời sau. Dù thế nào việc trở về Việt Nam lật đổ cộng sản Việt Nam vẫn là giấc mơ chẳng phải của riêng tôi mà là của hầu hết mọi người Việt trong và ngoài nước.

Vậy cũng được... anh Bảy sẽ chỉ thị trực tiếp cho X202 (Trần Công Hoàng) giúp đỡ cho anh trong thời gian đi học, liên lạc thường xuyên với X202, cần gì thì nói với X202 và báo cáo thẳng cho tôi hoặc anh Bảy. Trong thời gian này nếu có thể được, anh liên lạc với Giáo sư Cao Thế Dung nhận một ít tài liệu về đọc và nghiên cứu để hiểu biết thêm tình hình chính trị hiện nay...

Tịnh Hô (cận vệ của Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Loan trước 1975) lái xe đưa tôi trở về nhà “anh Đại” Trung tá Phán (Thủy Quân Lục Chiến). Nơi đây đã “tập hợp” trên 20 người ăn nhậu và đấu khẩu ỏm tỏi... Hình như họ đã biết chuyện tôi gặp gỡ Hoàng Cơ Minh chiều nay cho nên khi bước vào nhà, Tịnh Hô la lớn tiếng:

– Út Bạch Lan về tới... sau khi được phong chức Công Công!

Mọi người cười ồ! Họ là những sĩ quan cấp tá, đàn anh của tôi trong giới “giang hồ” ăn chơi ở Sài Gòn trước 1975. Họ tụ tập về đây tham dự “Đại Hội Chính Nghĩa” của Hoàng

Cơ Minh. Họ không phải là cán bộ hay thành viên, đoàn viên của Mặt Trận mà chỉ vì tò mò về đây để “xem sự thể như thế nào” thế thôi!

Tôi mới đặt chân lên đất Mỹ vài ba tháng (1983) trong khi họ đã đến đây từ 1975. Sự am tường hiểu biết của tôi so với họ chỉ là con số không và họ đã được ông Hoàng Cơ Minh chiếu cố vận dụng, chiêu mộ trước tôi xa lắc xa lơ... Ba người trong số của Họ là cựu Trung tá Thủy Quân Lục Chiến Nguyễn Văn Phán, cựu Hải Quân Trung tá Trần Đức Cử, cựu Trung tá Biệt Động Quân Nguyễn Thừa Dzu nói với tôi:

– Mày mới qua nên lo đi học rồi kiếm việc làm, ba cái chuyện này để mấy thằng anh mày lo, bao nhiêu cạm bẫy trùng trùng lớp lớp trước mặt, lỡ bước sang ngang con đò lật úp thì không ai cứu mày được. Đại Hội Chính Nghĩa của Hoàng Cơ Minh hôm nay là dấu hiệu kết thúc đó, tụi tao không cần giải thích nhiều! Nên nghe lời “Qua” đi em!

Ngay sau đó, với sự vận động của “anh Đại” Phán, mọi người đóng góp tại chỗ được 3800 dollars để cho tôi mua chiếc xe Nissan Sentra 1983 hai cửa mới toanh để đi học, và sau này cũng chính Anh Phán là người tìm việc làm cho tôi. Đứng giữa hai sự chọn lựa, một là “danh vọng, địa vị” với Mặt Trận Hoàng Cơ Minh, hai là tấm thanh tình của những đàn Anh chí tình chân thật. Lần này bởi nhìn được thấu đáo sự thật và nhiệt tình giúp đỡ của quý Anh trưởng thượng, tôi né tránh được bị gạt lần thứ năm.

Tôi từ chối những tấm check vài ba trăm hàng tháng của X202 nói rằng từ trung ương gửi cho tôi. Tôi biện giải khéo vì đã có Welfare và Foodstamp đủ để đi học rồi, và dứt khoát bỏ ngoài tai những mật ngọt vẫn tiếp tục gọi hàng ngày cùng những lời tâng bốc của các bạn cùng trường. Họ là những đoàn viên trung kiên của Mặt Trận trong đó có rất nhiều cựu Sinh Viên Sĩ Quan Võ Bị với bộ đồng phục quần xám, áo nâu hoạt động quên cả ăn học! Tội Nghiệp! Tôi vẫn âm thầm tiếp tục việc học và cũng may, nếu vì “nổ” và hám danh, háo vị thì thân xác tôi giờ đây đã rã mục oan uổng đâu đó trong vùng thâm lâm Thái-Lào cùng với Chủ tịch Hoàng Cơ Minh hoặc bị vùi dập dưới gốc tre bụi chuối nào đó bên cạnh “Trại Kháng Chiến Quân” cùng “Thiếu tướng Tư lệnh Đặng Quốc Hiền”, hay như Giáo sư Cao Thế Dung phải sống trong lo âu sợ hãi khi ly khai và lột mặt nạ gia đình đầu nậu “kháng chiến Phở Bò” họ Hoàng...?!

Lần bị gạt này sờ dĩ mà “né” được là nhờ kinh nghiệm những lần bị gạt trước kia và sự nhiệt tình cảnh báo của một đa số “đàn Anh” đến Mỹ năm 1975... Trong khi đó không biết bao nhiêu bạn bè thân thiết của tôi thân bại danh liệt, tán gia bại sản vì cái danh vị và quyền lợi nhất thời này... lẽ dĩ nhiên tôi không dám nói tới những “Anh Hùng” thực sự có hùng tâm với đất nước nhưng thiếu trí đã thực sự tin tưởng và dấn thân trong “Mặt Trận Kháng Chiến” Hoàng Cơ Minh, những mong quang phục nước nhà. Tôi thành kính phân ưu! Xét cho cùng ai gạt ai và ai bị gạt...? Hạ hồi phân giải.

Lần Thứ Mấy Rồi Hỡi Em?

Rồi chuyện bút nghiên nhắm mắt qua cầu cũng xong cùng lúc với Phạm Quảng Thành và Dương Hiền Tông. Đúng như lời Dương Hiền Tông đã nói: “Học không bỏ bê đọc cũng bỏ bê ngang”. Ra trường có việc làm như ai, lai rai kiếm tiền bắt đầu gửi trả báo đền những ân tình với ân nhân ngày trước. Thời gian cuối 1984 đầu 1985 là thời gian “an cư lạc nghiệp” của tôi: đi làm chỉ mong cuối tuần để gặp Nguyễn Như Lâm, Lạc Minh Châu, Nguyễn Hữu Cầu, Mai Vĩnh Phú, Đỗ Đức Thắng... không Washington, D.C. thì Maryland, không Philadelphia thì New York. Mong đầu tháng hay giữa tháng lãnh cái check chạy vội ra tiệm vải của người Việt Nam mua một thùng trị giá 200 dollars cho vợ con, một thùng 200 dollars cho Cha Mẹ, chỉ biết trả tiền hàng hoá do tiệm đóng thùng gửi về Việt Nam với hoá đơn đảng hoàng, trên đường lái xe về nhà lòng thoi thoi hân hoan vui sướng vì nghĩ Cha Mẹ, vợ con sẽ mừng rỡ khai thùng hàng nhận được quà là những xấp vải, mấy cái quần Jean Levis thứ thiệt, mấy hũ thuốc trị bệnh phổi cho Cha, chỉ thiếu trầu cau cho Mẹ nữa thôi!

Tôi biết Mẹ chỉ cần tin tôi đã thật sự thoát ra khỏi địa ngục việt cộng và đang sống trên thiên đàng tự do Mỹ quốc là Bà mừng vui không có niềm vui nào hơn thế nữa! Một hôm tôi nhận được thư vợ:

– “Anh à, em nói anh đừng nổi nóng nghe! Anh xem lại, anh nói thùng quà trị giá \$200USD mà thật ra chỉ trị giá khoảng \$50 mà thôi... vì hàng 'dzỏm' không hà! Ba Má nhờ em thanh toán dùm, có bao nhiêu em giao lại cho Ba Má bấy nhiêu, bây giờ em lại mang tiếng là: 'con dâu ăn chặn!'”

Tôi chửi thề:

– Mẹ kiếp lại bị gạt!

Cái này thì ai gạt ai đây? Thằng chủ tiệm vải hay vợ tôi trong vụ mách mung này? Tôi mang mấy chục cái hoá đơn ra hỏi thằng chủ tiệm vải thì nó chứng minh rành mạch rõ ràng:

– “... theo đơn đặt hàng... 100\$ là như thế này, 200\$ là như thế này, và 500\$ là như thế này... giá cả ở Mỹ là thế này, còn cái giá ở Việt Nam làm sao tôi biết được?”

Tôi quíu lười! Đi thừa kiện nó à? Con kiến đi kiện củ khoai đành ngậm bồ hòn lủi thủi về nhà lòng buồn rười rượi! Cũng may bên cạnh còn có Trần Thị Thanh Hà người vợ chưa bao giờ cưới mới vừa “ký giao kèo” sống chung, sống vui, sống không cảm ràm với tôi khoảng một năm nay... gọi cho chị Mai vợ Nguyễn Như Lâm tâm sự “khúc nôi” được chị cho biết:

– “Trời ơi,... Tôi biết thằng khốn nạn đó mà, nhiều người bị nó gạt 1001 kiểu, không kiểu nào giống kiểu nào...? Ông Út bị nó gạt là phải rồi, nói với ông Út đừng gửi theo kiểu thùng quà nữa mà gửi xe Honda Cup chắc ăn và có lời hơn...”.

Xe Cup hay Cub gì đó, ông cố nội tôi cũng không biết là cái giống gì, giá cả \$1225USD? Khi người nhận ở Việt Nam chiếc xe này trị giá khoảng từ 5 đến 7 cây vàng... lời chán. Tôi bỏ cái vụ thùng quà, gom góp tiền dành dụm được ba tháng đem “nộp mạng” (?) cho một văn phòng đại diện hãng Honda Nhật Bản vùng Maryland, giấy tờ ký xong xuôi, tổng cộng hoá đơn là \$1287USD. Trong vòng một tháng hàng sẽ chuyển từ Nhật về đến Việt Nam, như vậy gia đình tôi sẽ có ít nhất là 5 cây. “Vợ nhỏ” đánh điện tín cho “vợ lớn” báo tin và nhắn:

– “Chị nhớ lời anh Út dặn: khi nhận được xe trao đổi có tiền phải đi tìm mua ngay cái kiềng vàng cho Má, đó là cái kiềng vàng đính hôn của Má, mà Má đã cho Anh Út để đóng tiền vượt biên...”.

Chờ một rồi hai ba tháng chẳng thấy tin tức gì, “vợ lớn” ở Sài Gòn đi vay nợ sống lắt lây qua ngày tháng để chờ cái chiếc xe mắc dịch này tới bến và chắc có lẽ cái tàu chở chiếc xe Cub của tôi bị chìm mẹ nó ở biển khơi hay bị hải tặc cướp mất rồi...! Lại mất toi hơn ngàn bạc bằng mồ hôi nước mắt của mình đem giao cho bọn gian thương lường gạt. Tôi đến văn phòng đại diện của hãng Honda hỏi sự tình và được biết “Văn Phòng” đã đóng cửa, không ai biết “nó” đã đi về đâu?! Thật là thiệt thòi mà! Không có cái ngu nào giống cái ngu nào! Tôi “bị” ngu đủ kiểu biết trách ai bây giờ? Cho nên tương lai còn bị gạt dài dài! Mình ngu và đần thì cứ nhận là ngu như vậy! Lăn ngu và bị gạt này gây tai hại tinh thần cho gia đình tôi còn nặng nề hơn gấp trăm lần cái ngu và bị gạt mấy lần trước!

Sự ngờ vực và nghi kỵ lẫn nhau trong thân tộc nội ngoại ở Việt Nam cũng chỉ vì đồng dollar của “khúc ruột ngàn dặm” mà tan vỡ thành từng mảnh vụn! Bao nhiêu giấy mực để có thể phác hoạ một bức tranh cho con cháu mình hiểu được sự băng hoại của một xã hội không còn nhân luân cương thường chỉ vì đồng tiền mà nên nông nổi: Cha Mẹ chồng nhìn con dâu với bao nỗi ngờ vực, chị em dâu vay qua mượn lại không sòng phẳng để anh em cơm ai nấy ăn, nhà ai nấy ở, có gặp nhau cũng ơ thờ nhạt như bát nước ộc!

Cha Mẹ mong đợi tin tức của tôi, cả nhà reo vui như chợ tết mỗi khi nhận được điện tín của thằng Sáu, nhưng bên cạnh lại có những giọt lệ tủi thân âm thầm vì kẻ có người không, kẻ nhiều người ít cũng chỉ vì cái “xe Cup” không bao giờ cập bến để người nhận chờ hoài đi vay tiền trả lãi xài trước, rồi mang nợ. Vậy thì ai gạt ai đây? Gạt có hệ thống, gạt giây chuyền hàng dọc, hàng ngang, nhưng khổ nỗi vì thống khổ biết bị gạt mà lau những giọt lệ chấp nhận bị gạt như hăng vắn cô gái thanh xuân từ những thôn vườn rời bỏ Mẹ Cha, Anh Em làng xóm hân hoan lên máy bay chấp nhận kiếp sống của “nàng Kiều” trước mắt là một khoảng trời vô định, hạnh phúc ở tận chân mây...!

Vào cuối năm 1984... Một hôm cánh tay trái của tôi bỗng đau buốt tê rần, vài ngày đầu cứ tưởng trái gió trở trời nên vậy, uống thuốc Advil không bớt nên phải đi bác sĩ khám bệnh. Bác sĩ là một người bạn không thân nhưng quen biết rất nhiều, anh ta là một Bác sĩ Thủy Quân Lục Chiến (PNV) vừa mới tốt nghiệp và mở phòng mạch tư ở FairFax, VA.

Chồng làm bác sĩ, vợ tính tiền, không hiểu sao hễ cái gì nói đến tiền là dính ngay đến cái vụ gạt! Check in... bà ta hỏi tôi:

– Anh có bảo hiểm sức khoẻ không?

– Dạ có... hai cái lận, một là American Express hai là Blue Cross – Blue Shield...

– Tốt... tốt lắm!

Bước vào phòng khám bệnh, chờ khoảng 10 phút thì hần bước vào bắt tay hỏi lia chia chuyện bá vơ rồi bắt đầu hỏi bệnh. Nắn bóp tay chân trái, rồi gắn mấy cái cục cao su vào ngực tôi với giầy nhợ lòng thòng (EKG) trông có vẻ là một phòng khám bệnh “hại điện” rồi hần bắt đầu mở máy “nổ” giải thích bệnh trạng của tôi với nửa tiếng Việt nửa tiếng Anh với âm điệu Khờ-me nghe điếc con rái...! Và với một hũ thuốc Tylenol về nhà, tay vẫn còn y nguyên đau nhức dữ dội! Tôi phải xin nghỉ việc vài hôm rồi gắng đi làm trở lại, vì gắng quá sức nên một hôm tôi phải vào bệnh viện cấp cứu vì cánh tay trái không còn cử động được nữa! Vào bệnh viện FairFax, được bác sĩ Mỹ chẩn bệnh xong, Ông ký ẹt ẹt năm ba tờ giấy gì đó, hai tiếng đồng hồ sau y tá đẩy giường bệnh của tôi đi làm Scan Xray đốt xương sống C7. Tôi vào phòng mổ sáng ngày hôm sau. Cuối cùng mọi sự an toàn, và tôi trở lại làm việc bình thường một tuần sau đó.

Một tháng sau nhận được cái bill \$3897 USD từ Blue Cross Blue Shield đã thanh toán cho văn phòng thẳng “Bác sĩ” PNV miệt vườn ăn lương nói gạt, (không phải của Bệnh Viện Mỹ) lại thêm một cái bill tôi phải trả riêng cho “nó” thêm \$450USD. Tức cảnh hông, tôi ngậy thơ gọi điện thoại gọi cho văn phòng “Bác sĩ” PNV khiếu nại và được vợ “nó” trả lời:

– Vâng thưa Ông... Đúng, đó là chi phí cho lần khám bệnh của Ông vừa rồi.

Mẹ kiếp “nó” chỉ có rờ tay rờ chân, làm cái test EKG mà gần 5000 dollars mất không tới 15 phút, Tôi tức giận gọi điện thoại cho văn phòng Bác sĩ Louis check lại và được trả lời:

– Vâng thưa Ông... ca mổ của Ông đã được thanh toán tốt đẹp. Không có gì Ông phải quan tâm.

Bác sĩ Việt Nam như tên PNV trị bệnh, tiền mất tật vẫn mang!

Bác sĩ Mỹ... Tiền chưa mất đã hết bệnh...!

Trong văn hoá Việt Nam, Cụ Trương Vĩnh Ký có viết: “Người Việt Nam ta cái gì cũng cười”! Nếu bây giờ Cụ sống lại chắc có lẽ Cụ phải sửa lại là: “Người Việt Nam ta ngày nay cái gì cũng gạt cũng lừa”! Từ một tên tiểu thương bán vải quần áo, đến một “đại gia” với những công ty liên hành tinh, đến một “Bác sĩ” cũng gạt người! Vậy thì: Luật Sư, Trí

Thức, Khoa Bảng, Công Hầu Khanh Tướng, Đảng Phái, Đảng Bè, Chính Khách, Chính Phủ: Đào Minh Quân, Nguyễn Hữu Chánh, Lê Minh Đảo, Nguyễn Xuân Vinh, Nguyễn Ngọc Bích, hai ba cái Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia vũ trụ... liệu có gạt người hay lại bị người gạt hay không? Cho nên tôi bị gạt cũng chỉ là lẽ bình thường và rất thường!

Mỗi lầm lỡ là thêm lần đau khổ! Biết vậy làm sao và làm thế nào khi trí khôn của “người” có giới hạn. Ngoài thế giới rộng lớn kia có biết bao nhiêu “Đại Nhân” với “Đại Trí” là “Yếu Nhân Đối Trọng” vẫn bị tang thương bi thảm vì bị gạt đến nước mất nhà tan! Khi cần chống và ngăn chặn khối cộng sản phát động cuộc cách mạng như làn sóng đỏ đang bành trướng trên thế giới, “Người Mỹ” đã “chọn” Việt Nam làm chiến trường để “Gạt” và phân hoá Nga – Tàu. Tổng thống Ngô Đình Diệm là nhân tuyển được “Thế” của Mỹ đưa về Việt Nam rồi tạo “Lực” thành lập Chính Phủ nền Đệ Nhất Cộng Hoà để thi hành kế sách đã được hoạch định.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị thảm sát! TT Nguyễn Văn Thiệu với nền Đệ Nhị Cộng Hoà là giai đoạn tiếp nối. Hồ Chí Minh với đảng và nhà nước cộng sản Bắc Việt đã “năng nổ” tận sức lực xua hàng triệu thanh niên “sinh Bắc tử Nam” đã “Giúp” cho “Uncle Sam” mau chóng thu hoạch thành quả trước thời gian qui định và cuộc “Bàn Giao” miền Nam cho “Khối cộng sản” qua tay Bắc Việt đã thực hiện đúng theo qui trình bài bản và cuộc tháo chạy có dự mưu thành công mỹ mãn, “trang sử Việt Nam đã được giở qua”, Kissinger lẻo mép:

– “Nước Mỹ còn nợ Việt Nam một cơ hội thịnh vượng” và “sao chúng không chết ngay cho rồi”...!

Hollywood Part 2: Thắng thế, được đà... Con “gấu Nga” được “Nữ Thần Tự Do” tiếp móng vuốt sắc bén hung hăng cắn xé từng mảnh từ Nam Mỹ Châu đến Trung Á chỉ cho đến Phi Châu... và sau những thực tế phũ phàng giấc mộng “Đại Nga” đã tan tành theo mây khói, Soviet Union đã rã ra từng mảnh co lại như miếng da lừa! Thế giới Tây Phương bị gạt, Thiên Triều Roma bị gạt! Nay con “sư tử Hán” cũng được “nhà đen” sau lưng “Nhà Trắng” gắn móng vuốt sắc bén nên “hùng cường” hồ bởi cú cung vắt kiệt sức lao động rẻ tiền của con dân với nền “kỹ nghệ gia dụng” biến thành mặt thành hoa, thành chỉ tệ, thành dollar cống hiến cho “Nữ Thần” quơ đuốc chỉ nhà Bank “hảo lớ... hảo lớ” ký thác và đi hia bảy dặm đưa “thuyền buồm” lấn chiếm biển Đông.

Những diễn tiến chính trị có khác chi luật tắc và hệ nhân quả ở trường thiên thời gian và trớ trêu thay bánh xe sau đi vào vết xe trước là định mệnh do “Nữ Thần Quơ Đuốc” chỉ đường chăng? Phúc và Hoạ thật không lường! Trên đỉnh cao của Kim Tự Tháp là điểm hội tụ của Trí Tuệ có thể phóng viễn kiến vào vũ trụ để tìm kiếm gì khi nhân loại tưởng là thật văn minh mà vẫn còn “ăn thịt” nhau, tân kỳ nhưng man rợ, các đảng giáo chủ đã “trần trời” nhiều lời “chân lý” mà sao con người hôm nay như đang “mùa” khủng hoảng đức tin, mọi giá trị tốt đẹp xây dựng con người đang phải xét lại và bị thách đố trước phù hoa vật chất. Còn phải có bao nhiêu cuộc cách mạng nữa để con Người sống hạnh phúc

hài hoà với nhau? Như vậy, cả thế giới này bị gạt. Thì xá gì tôi bị gạt, nhỏ quá nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ mà hèn mọn một đời người, thế giới này có lắm người đại trí, còn riêng tôi phải biết nói năng gì:

*Chúng ta từ đâu đến cuộc đời này?
Như cơn trùng hoang thiếu cánh...!
Bơi mót kiếm ăn trong niềm vinh, nổi nhục!
Tìm được gì năm tháng rớt quanh đây?
Buổi chiều nhìn nắng vàng qua cửa
Phút thanh xuân thoáng đã tà huy. –(TGD)*

Tôi tự nhủ thầm: Kệ mẹ, ai nói chi thì nói, mình cứ để cho bị gạt. Chỉ mong được nhảy ra khỏi đáy giếng không còn là con ếch nữa mà trở thành con gì cũng được, miễn sao không là “ếch ngồi đáy giếng là được”. Cái “ngu” triệt để của tôi là ở chỗ đó có khác người không? Đáng tiếc!

HẾT

Trương Văn Út
MĐ Út Bạch Lan/E22



Nguồn: Internet eMail by tqh chuyển

Đăng ngày thứ Sáu, December 12, 2025
tkd, Khoá 10A—72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH